

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 54/2024/TLST-DS ngày 29 tháng 01 năm 2024 về việc: “tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng P.**

Địa chỉ trụ sở chính: 41, 45 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn Tuấn – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Nguyễn Thị Thanh Yên – Chức vụ: Giám đốc trung tâm bán hàng qua điện thoại và digital kiêm Phó Giám đốc chi nhánh Tân Bình.

Người đại diện theo ủy quyền lại của bà Nguyễn Thị Thanh Yên: Ông **Lê Văn Sang** – P. Thu hồi nợ - Khỏi RB.

- *Bị đơn:* Ông **Huỳnh Văn Q.**, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: 357 ấp 4, xã P, huyện G, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Huỳnh Văn Q có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng P số tiền nợ theo Giấy đề nghị kèm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán thẻ ghi nợ và đăng ký dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân ngày 24/10/2022 tính đến ngày

20/02/2024 là 53.894.350 (năm mươi ba triệu tám trăm chín mươi bốn nghìn ba trăm năm mươi) đồng (trong đó: nợ gốc là 39.500.000 đồng; nợ lãi là 12.697.350 đồng; nợ lãi quá hạn, phí là 1.697.000 đồng).

Ông Huỳnh Văn Q còn phải tiếp tục chịu các khoản lãi, phí phát sinh từ ngày 21/02/2024 cho đến khi thi hành xong với mức lãi suất theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở, sử dụng thẻ tín dụng, tài khoản thanh toán thẻ ghi nợ và đăng ký dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân đã ký kết ngày 24/10/2022 trên số nợ gốc.

2.2. Ông Huỳnh Văn Q có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng P số tiền nợ theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ ngày 24/10/2022 là 168.329.746 (một trăm sáu mươi tám triệu ba trăm hai mươi chín nghìn bảy trăm bốn mươi sáu) đồng (trong đó: nợ gốc là 150.941.463 đồng; nợ lãi là 16.054.266 đồng; nợ lãi quá hạn, phí là 1.334.017 đồng).

Ông Huỳnh Văn Q còn phải tiếp tục chịu các khoản lãi, phí phát sinh từ ngày 21/02/2024 cho đến khi thi hành xong với mức lãi suất theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ đã ký kết ngày 24/10/2022 trên số nợ gốc.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Huỳnh Văn Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.777.800 (hai triệu bảy trăm bảy mươi bảy nghìn tám trăm) đồng và còn phải nộp đủ số tiền này.

- Ngân hàng P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.777.800 (hai triệu bảy trăm bảy mươi bảy nghìn tám trăm) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.331.000 (năm triệu ba trăm ba mươi một nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002826 ngày 26/01/2024. Hoàn lại cho Ngân hàng P số tiền 2.553.200 (hai triệu năm năm mươi ba nghìn hai trăm) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hồng Đang

